

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày : 07- 6- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Nghĩa – Cán bộ nghỉ hưu;
2. Bà Trần Thị Minh Tâm – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST- HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 136/2022/QĐXXST- HS, ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn C, sinh năm 1986 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1966; vợ là Đoàn Thị Y, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2015, đứa nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Huỳnh Thị Kiều T, sinh ngày 02/4/2004 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Huỳnh Thị Kiều T:

- Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; nơi cư trú tổ 01, khu vực 02, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định, là cha và mẹ của bị hại đại diện theo pháp luật, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1954; nơi cư trú khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 25/10/2021, xuất phát từ cây xăng dầu T ở khu phố M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, Phan Văn C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, loại tải tự đổ, màu vàng, biển số 77C-174.22 (xe không có hàng hoá) tham gia giao thông trên tỉnh lộ 640 theo hướng Tây – Đông. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi C điều khiển xe chạy đến cây cầu có đặt biển báo cấm xe tải trên 22T, 32T, 45T (cách cầu 15 về hướng Tây khoảng 50 mét) thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định) với tốc độ khoảng 25-30km/h. Do C không giảm tốc độ khi qua cầu mà điều khiển xe chạy qua cầu nên đã xảy ra tai nạn với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu Bạc – Đen, biển số 77Y2-6201 do chị Huỳnh Thị Kiều T điều khiển theo hướng cùng chiều đi kề bên phải xe ô tô, làm xe mô tô và chị T ngã xuống mặt đường, cụ thể: Má lốp ngoài bánh xe trục 1 bên phải của xe ô tô tải biển số 77C-174.22 va chạm với biển số, ốp bảo vệ bọc sên bên trái của xe mô tô biển số 77Y2-6201. Hậu quả, bà Huỳnh Thị Kiều T bị thương tích và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, xe mô tô biển số 77Y2-6201 bị hư hỏng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 319/PC09 ngày 01/11/2021 của Giám định viên pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định thì nguyên nhân chị Huỳnh Thị Kiều T chết là do sốc đa chấn thương.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 271/KL-HĐ ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu Bạc – Đen, biển số 77Y2-6201 bị hư hỏng nhiều bộ phận, thiệt hại với tổng giá trị thành tiền là 1.835.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Theo Kết luận giám định số 378/PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định thì vị trí vùng va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển số 77C-174.22 với xe mô tô biển số 77Y2-6201 là phần má lốp ngoài bánh xe trục 1 bên phải của xe ô tô với biển số, ốp bảo vệ bọc sên bên trái của xe mô tô, khi va chạm xe mô tô ở tư thế đứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe mô tô biển số 77Y2-6201 cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn H (cha ruột của chị Huỳnh Thị Kiều T); trả lại chiếc xe ô tô tải biển số 77C-174.22 cho chủ sở hữu là bà Huỳnh Thị M.

Sau khi tai nạn xảy ra, Phan Văn C đã bồi thường cho gia đình chị Huỳnh Thị Kiều T số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Người đại diện hợp

pháp của bị hại Huỳnh Thị Kiều T là ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị S đã viết đơn bãi nại, không yêu cầu gì nữa.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TP ngày 05 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đã truy tố bị cáo Phan Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những đánh giá và phân tích như trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án và phù hợp với kết luận giám định pháp y của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ

00 phút, ngày 25/10/2021, bị cáo Phan Văn C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tải tự đổ, màu vàng biển kiểm soát 77C-174.22 tham gia giao thông trên tỉnh lộ 640 theo hướng Tây- Đông. Khi đi đến cây cầu có đặt biển báo cấm xe tải trên 22T, 32T, 45T (cách cầu 15 về hướng Tây khoảng 50 mét) thuộc khu phố Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua cầu mà điều khiển xe chạy qua cầu dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 77Y2-6201 do chị Huỳnh Thị Kiều T điều khiển chạy theo hướng cùng chiều đi kề bên phải xe ô tô, làm xe mô tô và chị T ngã xuống mặt đường, cụ thể: Má lốp ngoài bánh xe trục 1 bên phải của xe ô tô tải biển số 77C-174.22 va chạm với biển số, ốp bảo vệ bọc sên bên trái của xe mô tô biển số 77Y2-6201. Hậu quả chị T bị TH tích và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, xe mô tô biển số 77Y2-6201 bị hư hỏng thiệt hại với tổng giá trị là 1.835.000 đồng.

[3] Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã được đào tạo cấp phép lái xe hạng C nên đủ khả năng để nhận thức được phương tiện, xe cộ đang lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu điều khiển xe không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn sẽ gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, nhưng bị cáo lại không tuân thủ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ. Hậu quả do bị cáo gây ra là làm chết một người, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; có tinh thần bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả tốt được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính

trong gia đình, đang nuôi hai con còn nhỏ. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Phan Văn C đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn C 18 (mười tám) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2022).

Giao bị cáo Phan Văn C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT và CQ THAHS Công an huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV và THAHS TAND T. Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quý Phúc

